

Ngày 31/03/2025	13,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-15.2%	66.7%	92.5%

2024	
ROE	-118%
	+/- YoY ▼ 119%

Q1/25		
DT thuần	676	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 27.0 ▲ 4.1%	YoY ▲ 160 ▲ 30.9%

2024	
DT thuần	2,326
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 308 ▼ 11.7%

Q1/25		
LN gộp	61.3	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 103 ▲ 246%	YoY ▲ 4.00 ▲ 6.9%

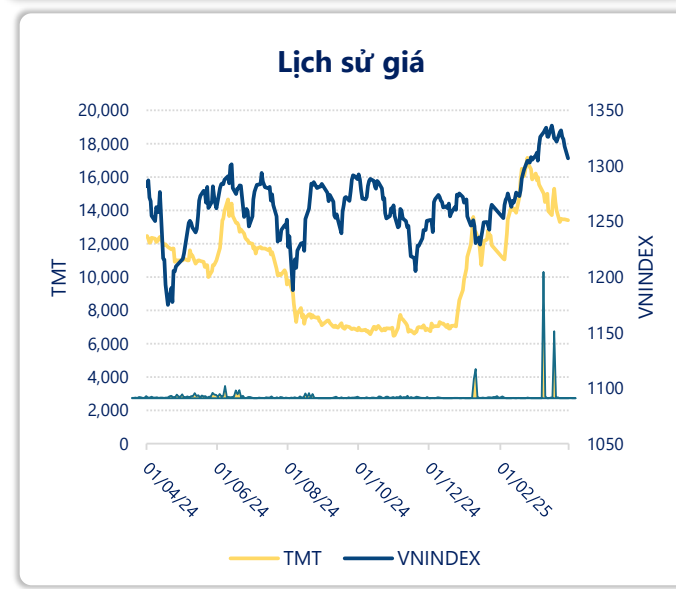
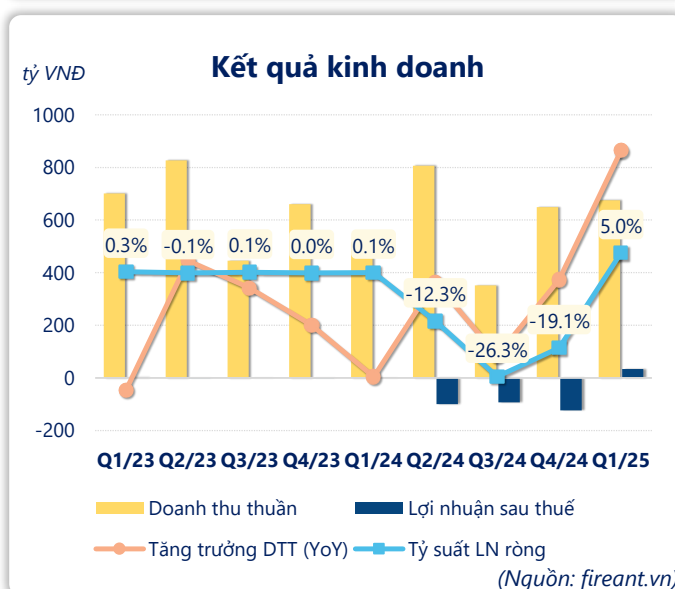
2024	
LN gộp	-74.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 245 ▼ 144%

Q1/25		
LN thuần	33.5	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 157 ▲ 127%	YoY ▲ 32.7 ▲ 4194%

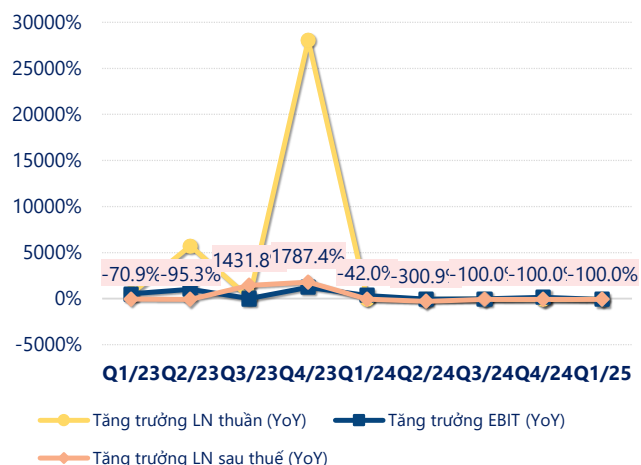
2024	
LN thuần	-326
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 297 ▼ 1005%

Q1/25		
LN sau thuế	33.8	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 158 ▲ 127%	YoY ▲ 33.5 12405%

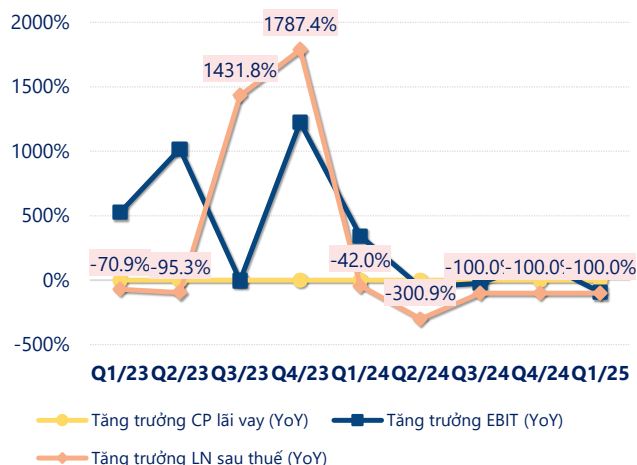
2024	
LN sau thuế	-325
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 327 ▼ 13683%



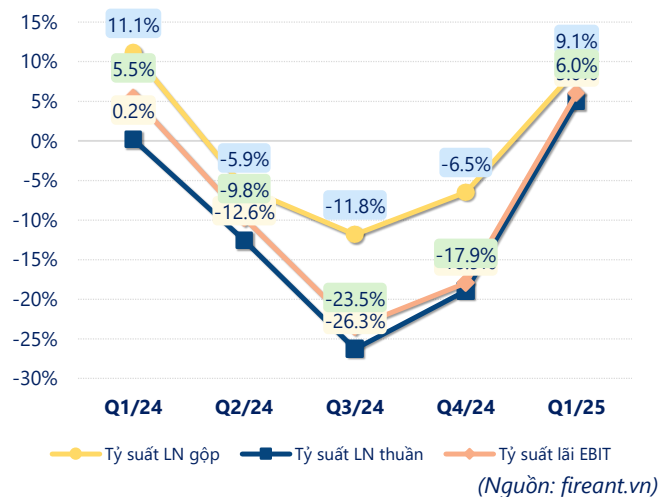
Tăng trưởng lợi nhuận



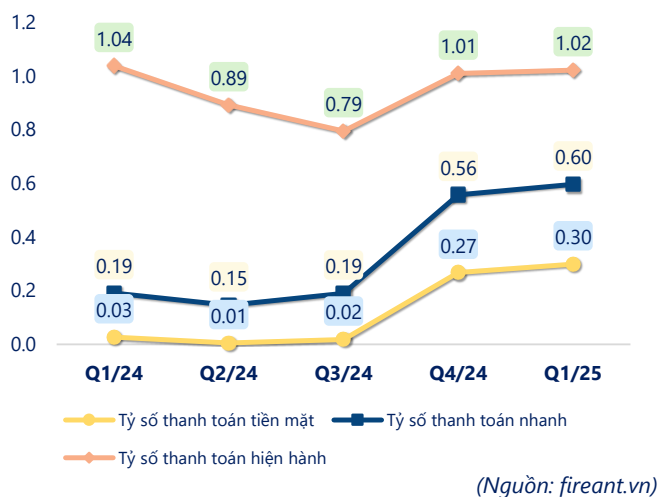
Tăng trưởng chi phí



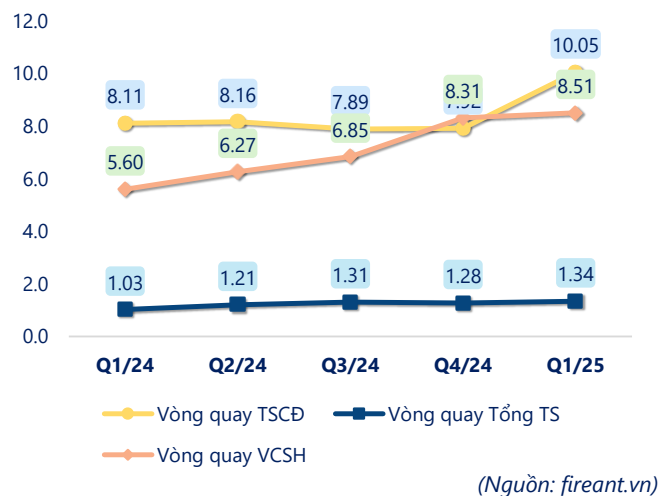
Tỷ suất lợi nhuận



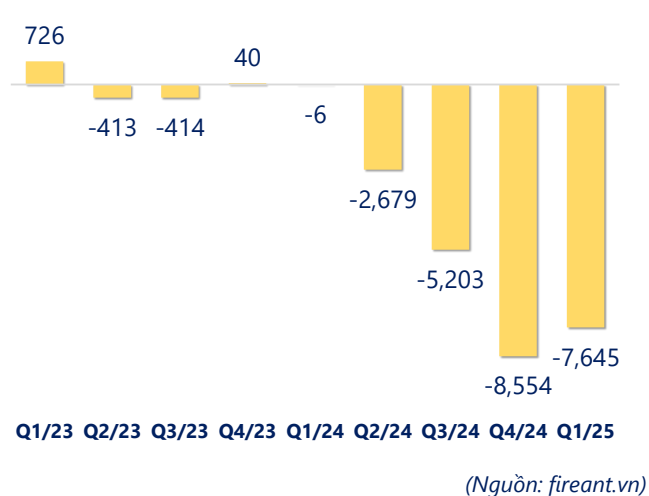
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	676	516	30.9%	2,326	2,634	-11.7%
Giá vốn hàng bán	614	459	33.9%	2,400	2,465	-2.6%
Lợi nhuận gộp	61.3	57.3	6.9%	-74.5	170	-144%
Doanh thu HĐTC	0.58	0.30	93.5%	4.48	74.2	-94.0%
Chi phí TC	6.63	26.6	-75.1%	92.4	155	-40.4%
Chi phí lãi vay	6.63	26.6	-75.1%	65.3	152	-57.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	8.71	15.2	-42.7%	75.4	65.1	15.8%
Chi phí QLDN	13.0	15.0	-13.2%	88.4	53.4	65.6%
LN thuần từ HĐKD	33.5	0.78	4194%	-326	-29.5	-1005%
Lợi nhuận khác	0.27	0.80	-66.5%	1.63	62.3	-97.4%
LN trước thuế	33.8	1.59	2023%	-325	32.7	-1092%
Lợi nhuận sau thuế	33.8	0.27	12405%	-325	2.40	-13683%
LNST của CĐ cty mẹ	33.8	0.28	11961%	-325	2.85	-11495%

(Nguồn: fireant.vn)

